



BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
VIỆN KHOA HỌC
KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN VÀ BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU

THÔNG BÁO VÀ DỰ BÁO

KHÍ TƯỢNG NÔNG NGHIỆP

(Số tháng 9/2023)

Hà Nội, tháng 9/2023

MỤC LỤC

	Trang
Mở đầu	1
Phần I: Diễn biến trong tháng 8 năm 2023	2
1.1. Diễn biến khí hậu ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp trong tháng 8 năm 2023	2
1.2. Tác động đến sản xuất nông nghiệp trong tháng 8 năm 2023	8
1.2.1. Tác động đến cây trồng	8
1.2.2. Tác động đến chăn nuôi	8
Phần II: Dự báo tác động của khí hậu đến sản xuất nông nghiệp từ tháng 9 đến tháng 11/2023	12
2.1. Tóm tắt dự báo khí hậu	12
2.2. Tác động đến trồng trọt	12
2.3. Tác động đến chăn nuôi	19
Phần III: Khuyến nghị đối với hoạt động sản xuất nông nghiệp từ tháng 9 đến tháng 11 năm 2023	23
3.1. Đối với trồng trọt	23
3.2. Đối với chăn nuôi	23

Mở đầu

Bản tin “**Thông báo và dự báo khí tượng nông nghiệp**” được Viện Khoa học Khí tượng Thủy văn và Biến đổi khí hậu biên tập và xuất bản hàng tháng. Bản tin được cập nhật tại trang thông tin điện tử: <https://imh.ac.vn/category/hoat-dong-ngghiep-vu/thong-bao-khi-tuong-nong-ngghiep/>.

Các thông tin phục vụ xây dựng bản tin:

- (i) Thông tin về sinh trưởng cây trồng, tình hình sản xuất nông nghiệp và sâu dịch bệnh: Cục Bảo vệ Thực vật và Cục Trồng trọt.
- (ii) Số liệu quan trắc: (i) Số liệu CLIM do Tổng cục Khí tượng Thủy văn cung cấp; (ii) Số liệu giám sát và cảnh báo hạn hán từ thông tin viễn thám của Viện Khoa học Khí tượng Thủy văn và Biến đổi khí hậu.
- (iii) Số liệu dự báo khí hậu: (i) Bản tin “Thông báo và dự báo khí hậu” của Viện Khoa học Khí tượng Thủy văn và Biến đổi khí hậu; (ii) Bản tin dự báo khí hậu của Trung tâm Dự báo Khí tượng Thủy văn Quốc gia.

Mọi ý kiến đóng góp, xin gửi về:

Trung tâm Nghiên cứu Khí tượng nông nghiệp, Viện Khoa học Khí tượng Thủy văn và Biến đổi khí hậu, số 23/62, Đường Nguyễn Chí Thanh, Quận Đống Đa, TP, Hà Nội.

Điện thoại: 0914888185.

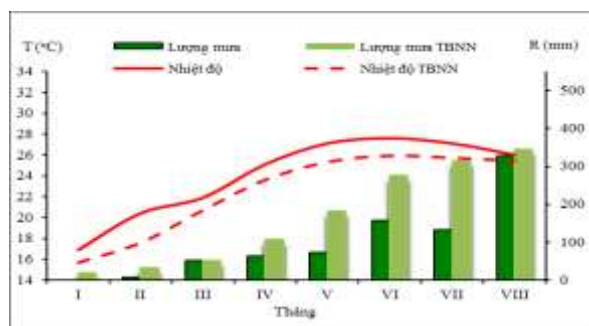
Email: ktnn407@gmail.com hoặc nguyenson.imh@gmail.com.

Phần I: Diễn biến trong tháng 8 năm 2023

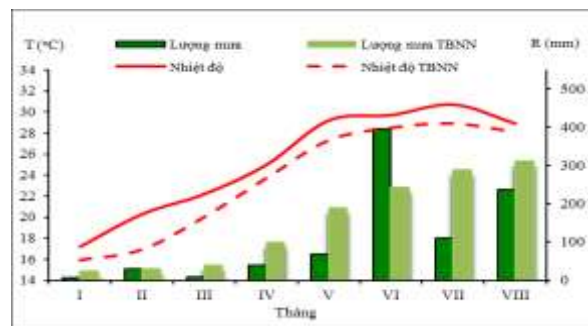
1.1. Diễn biến khí hậu ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp trong tháng 8 năm 2023

- ❖ **Nhiệt độ:** Diễn biến nhiệt độ được trình bày trong [Bảng 1](#) và [Hình 1](#). Nhiệt độ tháng 8/2023 phổ biến cao hơn TBNN, diễn biến này duy trì liên tục từ đầu năm đến nay ở hầu hết các trạm. Đặc biệt, một số trạm ghi nhận chuẩn sai nhiệt độ cao như Tân Sơn Nhất, Bạc Liêu (2,3°C).
- ❖ **Lượng mưa:** Diễn biến lượng mưa được trình bày trong [Bảng 1](#) và [Hình 1](#). Lượng mưa tháng 8/2023 phổ biến thấp hơn TBNN ở khu vực Đông Bắc và rải rác một số nơi thuộc tỉnh Điện Biên, Sơn La, Hòa Bình của vùng TDMNPB, phía Nam của vùng ĐBSH, khu vực Miền Trung, Tây Nguyên và Nam Bộ (thấp hơn từ 50 – 200mm). Các khu vực có lượng mưa cao hơn TBNN thuộc vùng TDMNPB và khu vực phía Bắc của vùng ĐBSH (phổ biến cao hơn TBNN từ 50-200mm).
- ❖ **Tổng số giờ nắng:** Hầu hết các khu vực phía Bắc có tổng số giờ nắng từ 100 đến 200 giờ, thấp hơn TBNN phổ biến từ 40-100 giờ. Khu vực phía Nam phổ biến cao hơn TBNN từ 30 đến 100 giờ.
- ❖ **Cực trị/cực đoan khí hậu:**
 - ✓ **Nắng nóng:** Trong tháng 8/2023, nắng nóng tác động đến sản xuất nông nghiệp xảy ra đáng chú ý tại khu vực Bắc Trung Bộ và vùng ven biển DHNTB. Trong đó đáng chú ý nhất là khu vực từ Huế đến Tuy Hòa, phổ biến từ 17-24 ngày ([Hình 2](#)).
 - ✓ **Khô hạn:** Trong tháng 8, tình hình khô hạn ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp xảy ra ở khu vực Miền Trung và ĐBSCL, trong đó đáng chú ý ở khu vực ven biển từ Thừa Thiên Huế đến đến Khánh Hòa ở mức thiếu ẩm nghiêm trọng ([Hình 3](#)).
 - ✓ **Mưa lớn:** Trong tháng 8, mưa lớn có tác động đến sản xuất nông nghiệp xảy ra tại vùng TDMNPB, tập trung vào 2 đợt mưa lớn ngày 5 và 9/8/2023 ([Hình 4](#)).
 - ✓ **Đông, lốc:** Hiện tượng đông, lốc thường xuyên xảy ra trên phạm vi cả nước, phổ biến từ 10-20 ngày. Đáng chú ý là khu vực Yên Bái, Bắc Cạn có tổng số ngày quan trắc được trong tháng là 25 ngày.

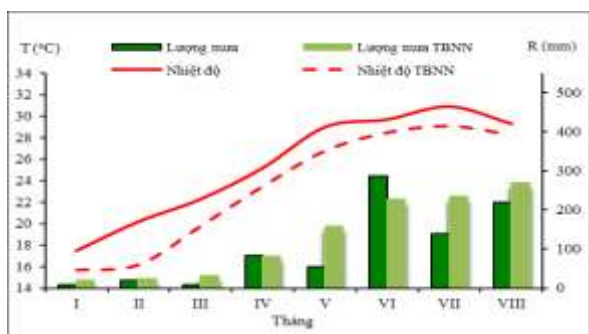
Thông báo và dự báo khí tượng nông nghiệp, số tháng 9/2023



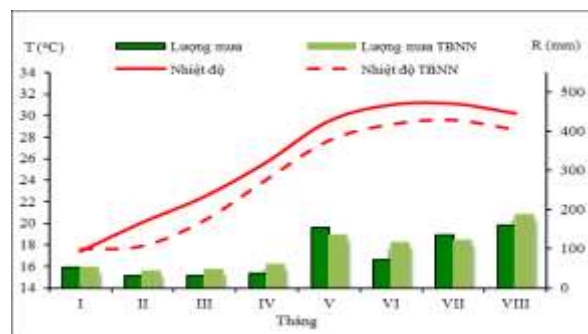
Trạm Điện Biên



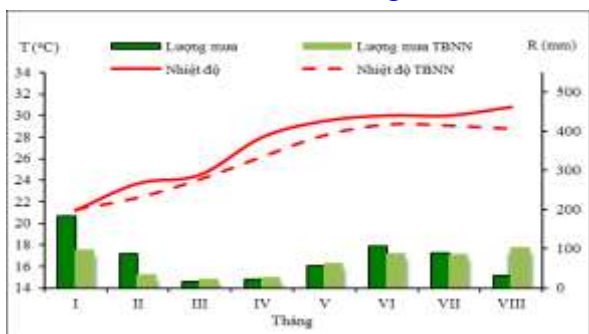
Trạm Việt Trì



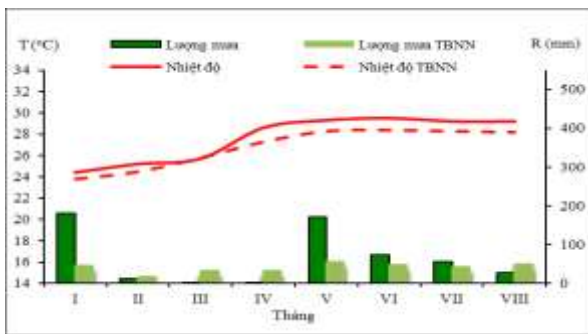
Trạm Hà Đông



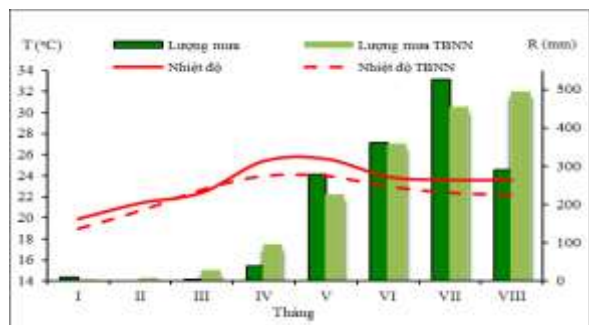
Trạm Vinh



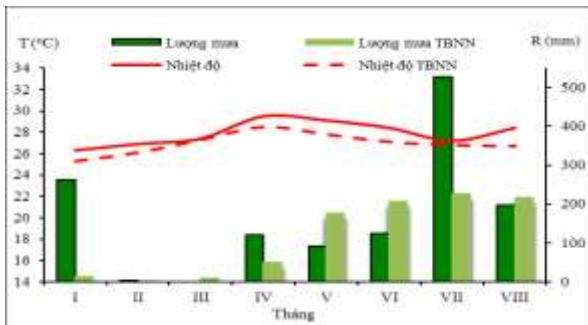
Trạm Đà Nẵng



Trạm Nha Trang

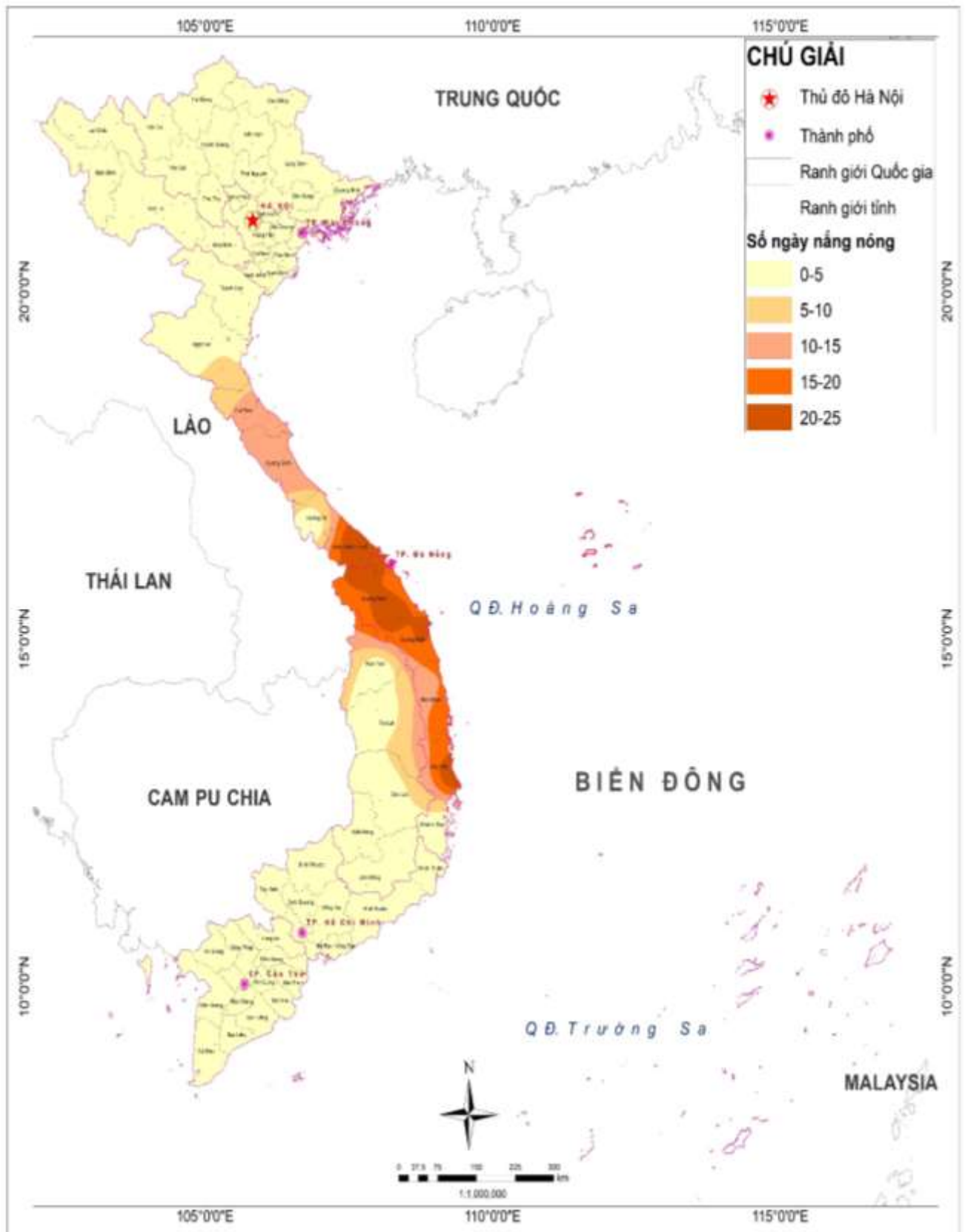


Trạm Pleiku



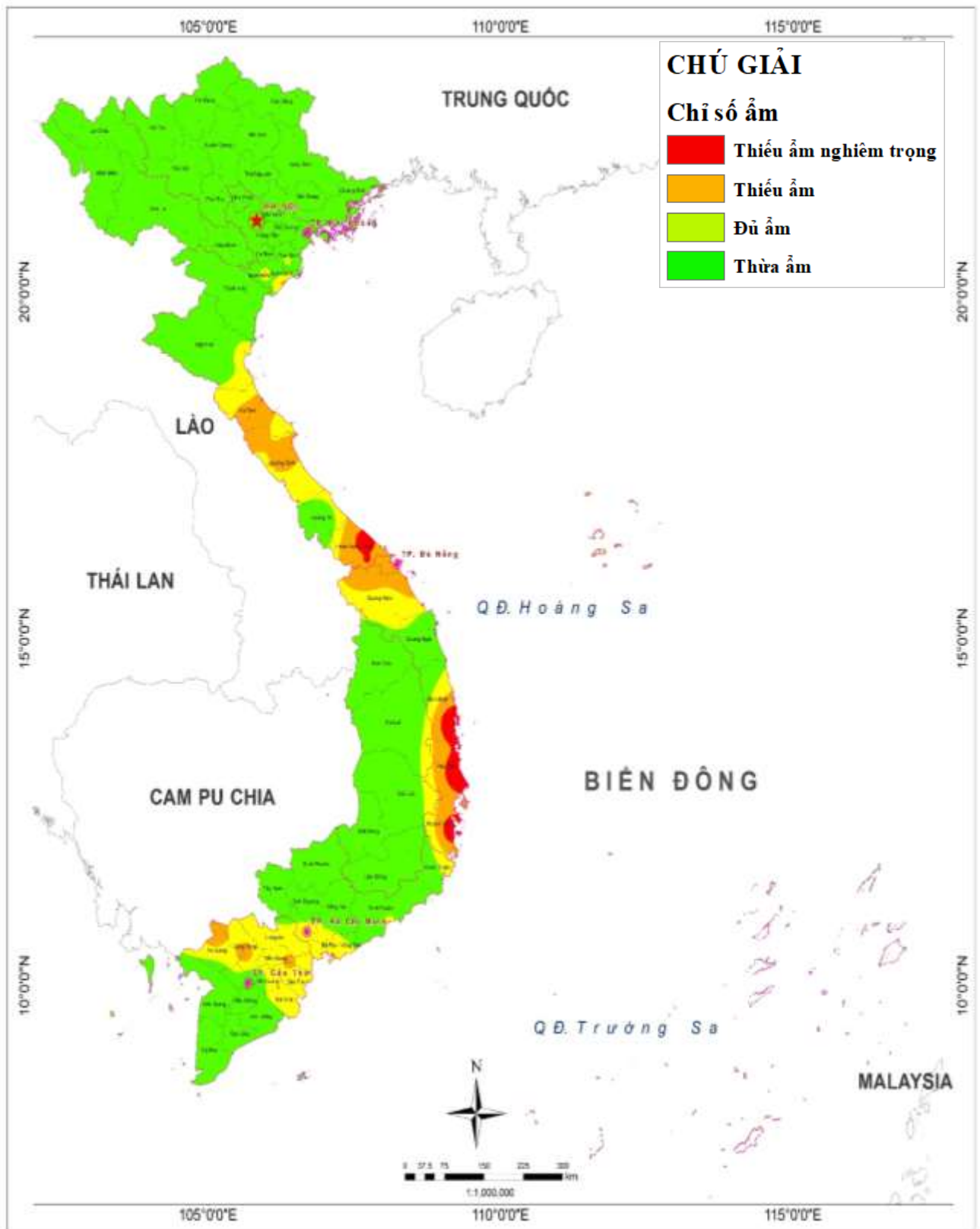
Trạm Cần Thơ

Hình 1. So sánh đặc trưng khí hậu từ tháng 1 đến tháng 8 năm 2023 với TBNN tại một số trạm tiêu biểu cho các vùng sinh thái nông nghiệp



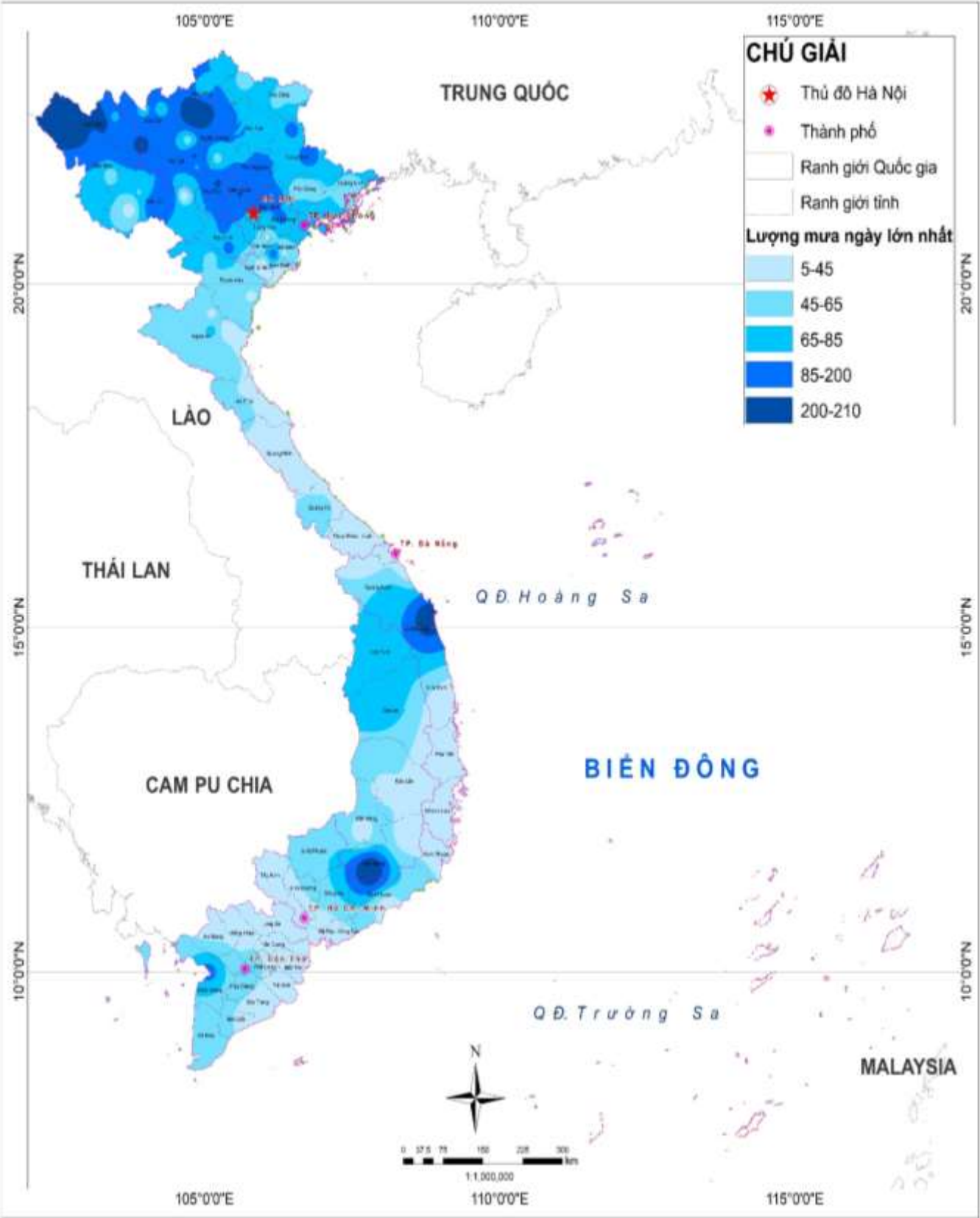
(Bản đồ được thu nhỏ từ tỷ lệ 1:1,000,000)

Hình 2. Bản đồ phân bố số ngày nắng nóng (ngày) tháng 8/2023



(Bản đồ được thu nhỏ từ tỷ lệ 1:1,000,000)

Hình 3. Bản đồ phân bố chỉ số khô - ẩm tháng 8/2023



(Bản đồ được thu nhỏ từ tỷ lệ 1:1,000,000)

Hình 4. Bản đồ phân bố lượng mưa 1 ngày lớn nhất (mm) tháng 8/2023

Bảng 1. Diễn biến các yếu tố khí hậu tại các vùng sinh thái nông nghiệp

Vùng sinh thái nông nghiệp	Trung du và miền núi phía Bắc	Đồng bằng sông Hồng	Bắc Trung Bộ	Duyên hải Nam Trung bộ	Tây Nguyên	Đông Nam Bộ	Đồng bằng sông Cửu Long
Nhiệt độ trung bình (°C)	21,0 - 29,0	28,8 – 29,8	26,0 – 30,4	28,0 – 31,4	20,6 – 28,5	27,2 – 29,4	28,4 – 29,6
Nhiệt độ tối cao tuyệt đối (°C)	37,5	37,8	39,7	39,7	35,0	36,4	35,4
Nhiệt độ tối thấp tuyệt đối (°C)	16,2	24,0	20,9	23,5	15,9	22,0	22,8
Độ ẩm (%)	77 – 91	78 – 86	70 – 89	67 – 82	76 – 90	75 – 88	79 – 87
Độ ẩm thấp nhất tuyệt đối (%)	32	34	38	36	49	38	47
Số giờ nắng (giờ)	92 – 219	92 – 141	114 – 236	219 – 299	127 – 266	199 – 261	213 – 254
Lượng mưa (mm)	174 – 1067	94 – 521	42 – 290	11 – 198	90 – 564	118 – 511	68 – 264
Số ngày mưa (ngày)	16 – 29	10 – 19	5 – 22	3 – 15	12 – 30	17 – 23	14 – 22
Chỉ số ẩm	1,4 – 9,2	0,7 – 3,2	0,3 – 2,3	0,1 – 1,3	1,5 – 3,1	0,9 – 2,1	0,5 – 2,3

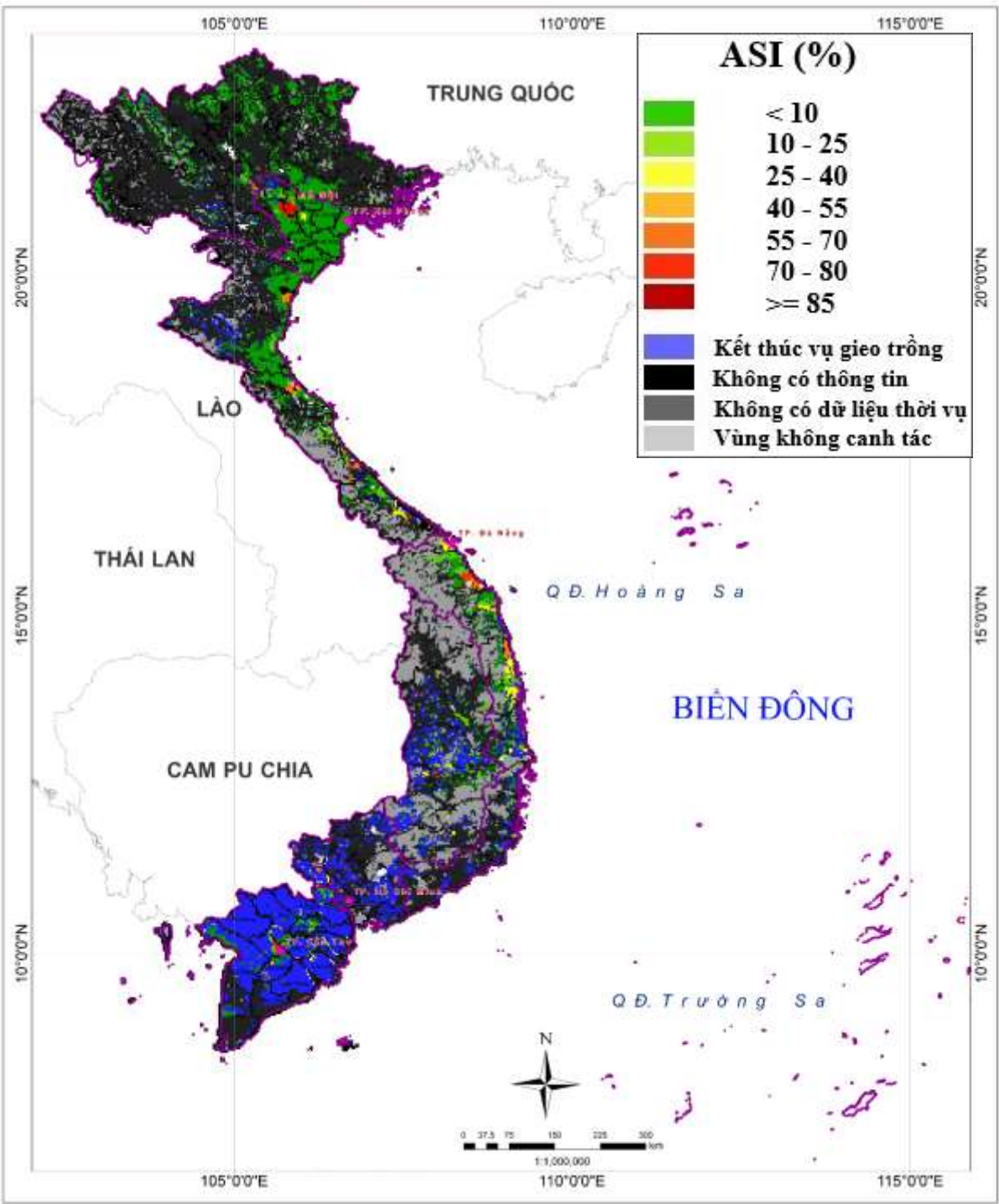
1.2. Tác động đến sản xuất nông nghiệp trong tháng 8 năm 2023

1.2.1. Tác động đến cây trồng

- ❖ **Ảnh hưởng đến nhu cầu nước của cây trồng:** Trong tháng 8/2023, tình hình thiếu hụt nước ảnh hưởng xấu đến dưới 10% diện tích gieo trồng xảy ra ở rải rác khu vực miền núi phía Bắc, vùng ĐBSCL và toàn bộ vùng đồng bằng sông Hồng, vùng ven biển BTB (Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh). Khu vực ven biển từ Tĩnh Thừa Thiên Huế đến Nhà Trang bị ảnh hưởng từ 10 đến 25% diện tích gieo trồng, thậm chí có những nơi bị ảnh hưởng lên tới 40% diện tích gieo trồng (Hình 5).
- ❖ **Ảnh hưởng đến nhu cầu nước đến cây lúa:** Trong tháng 8/2023, một số khu vực thuộc tỉnh Hà Nam, Ninh Bình, Thái Bình vùng đồng bằng sông Hồng và một số khu vực thuộc tỉnh Tiền Giang, Đồng Tháp, Vĩnh Long, An Giang vùng đồng bằng sông Cửu Long đều thiếu hụt nước so với nhu cầu của cây lúa.
- ❖ **Tác động của nhiệt độ:** khu vực ven biển Bắc Trung Bộ và ven biển duyên hải Nam Trung Bộ do nền nhiệt quá cao, thời gian nắng nhiều gây thiếu hụt nước và ảnh hưởng xấu đến sinh trưởng, phát triển của cây trồng.

1.2.2. Tác động đến chăn nuôi

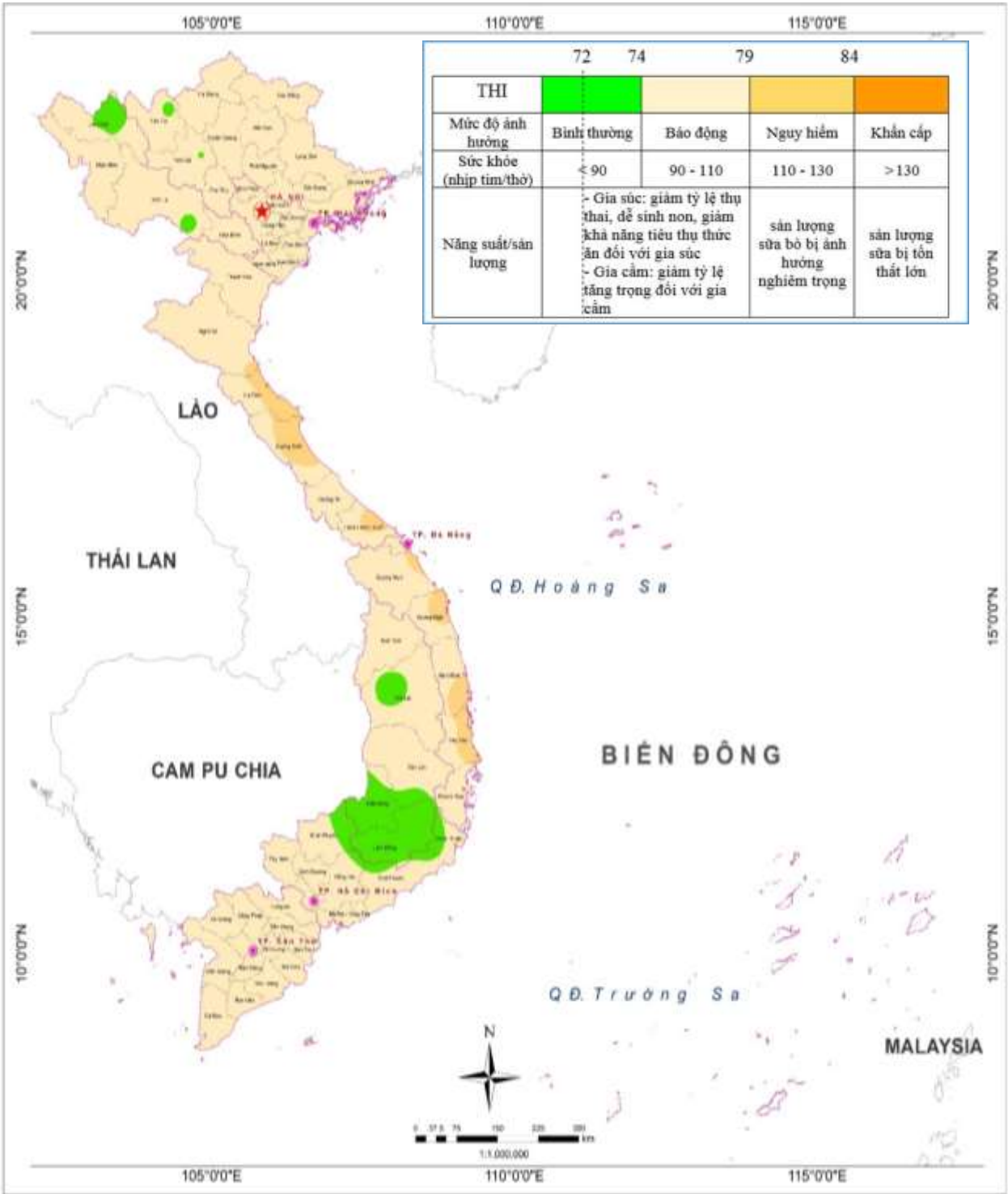
- ❖ **Trong tháng 8/2023:** do nền nhiệt và độ ẩm cao tác động xấu đến quá trình hô hấp, khả năng tiêu hóa, làm giảm tỷ lệ tiêu thụ thức ăn và tỷ lệ tăng trọng của gia súc, gia cầm ở hầu hết các khu vực trong cả nước.. (Hình 6).
- ❖ **Mức độ tác động (Hình 6):**
 - + Mức độ báo động: Hầu hết các vùng trên cả nước
 - + Mức độ nguy hiểm: Bình Định, Phú Yên, Quảng Ngãi, Huế, Hà Tĩnh, Quảng Bình
- ❖ **Khu vực có điều kiện khí hậu thuận lợi:** rải rác một số khu vực thuộc vùng TDMNPB và tỉnh Đắk Nông, Lâm Đồng (Hình 6).



(Bản đồ được thu nhỏ từ tỷ lệ 1:1,000,000)

Hình 5. Bản đồ phân bố diện tích cây trồng bị ảnh hưởng do thiếu hụt nước trong tháng 8/2023 được tính toán theo chỉ số ASI² (Nguồn: FAO)

²Roel Van Hoolst, Herman Eerens, Dominique Haesen, Antoine Royer, Lieven Bydekerke, Oscar Rojas, Yanyun Li & Paul Racionzer, 2015. FAO's AVHRR-based Agricultural Stress Index System (ASIS) for global drought monitoring. International Journal of Remote Sensing. <https://doi.org/10.1080/01431161.2015.1126378>



(Bản đồ được thu nhỏ từ tỷ lệ 1:1,000,000)

Hình 6. Bản đồ phân bố chỉ số nhiệt-ẩm (THI)³ trung bình tháng 8/2023

³J. Bohmanova, I. Misztal, J.B. Cole, 2019. Temperature-Humidity Indices as Indicators of Milk Production Losses due to Heat Stress. Journal of Dairy Science Volume 90, Issue 4, April 2007, Pages 1947-1956. <https://doi.org/10.3168/jds.2006-513>

Bảng 2. Mức độ thiếu/thừa nước đối với cây lúa trong tháng 8/2023

Vùng	Trạm	Nhu cầu nước của cây lúa (mm)	Lượng mưa quan trắc (mm)	Thừa (+)/thiếu (-) nước (mm)
Đồng bằng sông Hồng	Sơn Tây	191.1	350.0	158.9
	Hà Đông	190.7	291.0	100.4
	Hải Dương	186.3	402.0	215.7
	Hưng Yên	185.7	232.0	46.3
	Nam Định	187.6	250.0	62.4
	Văn Lý	197.5	94.0	-103.5
	Nho Quan	184.6	161.0	-23.6
	Ninh Bình	187.1	122.0	-65.1
	Thái Bình	186.3	133.0	-53.3
Đồng bằng sông Cửu Long	Mộc Hóa	118.36	121.0	2.6
	Mỹ Tho	117.80	91.0	-26.8
	Cao Lãnh	115.52	74.0	-41.5
	Càng Long	110.44	92.0	-18.4
	Châu Đốc	119.00	68.0	-51.0
	Cần Thơ	112.06	197.0	84.9
	Sóc Trăng	107.94	157.0	49.1
	Rạch Giá	113.38	219.0	105.6
	Bạc Liêu	106.72	164.0	57.3
	Cà Mau	105.12	264.0	158.9

Phần II:

Dự báo tác động của khí hậu đến sản xuất nông nghiệp từ tháng 9 đến tháng 11/2023

2.1. Tóm tắt dự báo khí hậu từ tháng 9 đến tháng 11 năm 2023

- Điều kiện khí quyển và đại dương phản ánh trạng thái El Nino, có khả năng phát triển và duy trì đến hết 2023, với cường độ trung bình đến mạnh sau đó suy giảm dần trong các tháng đầu năm 2024.
- Nhiệt độ được dự báo ở mức cao hơn TBNN ở phạm vi cả nước.
- Lượng mưa trong tháng 9 có khả năng xấp xỉ đến cao hơn giá trị TBNN ở Bắc Bộ, Tây Nguyên, Nam Bộ; thấp hơn đến xấp xỉ TBNN ở Trung Bộ. Trong tháng 10-11 có khả năng thấp hơn đến xấp xỉ TBNN trên đa phần diện tích cả nước.
- Bão, ATNĐ: Từ tháng 9 đến hết năm 2023 có khoảng 4-5 XTNĐ hoạt động trên Biển Đông, trong đó có khoảng 02-03 ảnh hưởng đến Việt Nam. Có khả năng xuất hiện những cơn bão có cường độ mạnh, quỹ đạo bất thường.
- Gió mùa: Cường độ gió mùa mùa hè có khả năng xấp xỉ TBNN trong tháng 9; thời điểm kết thúc có khả năng sớm hơn đến xấp xỉ TBNN. Gió mùa mùa đông có khả năng bắt đầu ở mức xấp xỉ TBNN và có cường độ yếu hơn so với TBNN.

2.2. Tác động của khí hậu đến trồng trọt từ tháng 9 đến tháng 11 năm 2023

2.2.1. Tác động đến nhu cầu nước của cây trồng

❖ Tác động đến chế độ ẩm của cây trồng:

Kết quả dự báo chỉ số ẩm trong tháng 9 – tháng 11/2023 cho thấy:

- Tháng 9/2023: hầu hết các vùng ở mức dư thừa ẩm cho SXNN (Hình 7).
- Tháng 10/2023, thiếu hụt ẩm cục bộ ở tỉnh Sơn La, các khu vực khác ở mức đủ ẩm đến dư thừa ẩm cho SXNN (Hình 8).
- Tháng 11/2023: khu vực Tây Bắc, ĐBSH, ven biển ĐNB và rải rác một số khu vực vùng ĐBSCL thiếu hụt ẩm cho SXNN, các khu vực khác ở mức đủ đến dư thừa ẩm cho SXNN (Hình 9).

❖ Khả năng đáp ứng nhu cầu nước đối với cây lúa:

Kết quả dự báo về khả năng đáp ứng nhu cầu nước cho thấy: trong tháng 9-10, lượng mưa đáp ứng được nhu cầu nước cho cây lúa ở vùng ĐBSH. và ĐBSCL. Tháng 11 một số khu vực thuộc tỉnh Tiền Giang, Vĩnh Long, Trà Vinh, Sóc Trăng, Cần Thơ (vùng ĐBSCL) thiếu hụt nước cho cây lúa (Bảng 3).

❖ **Tác động do thiên tai và thời tiết bất lợi:**

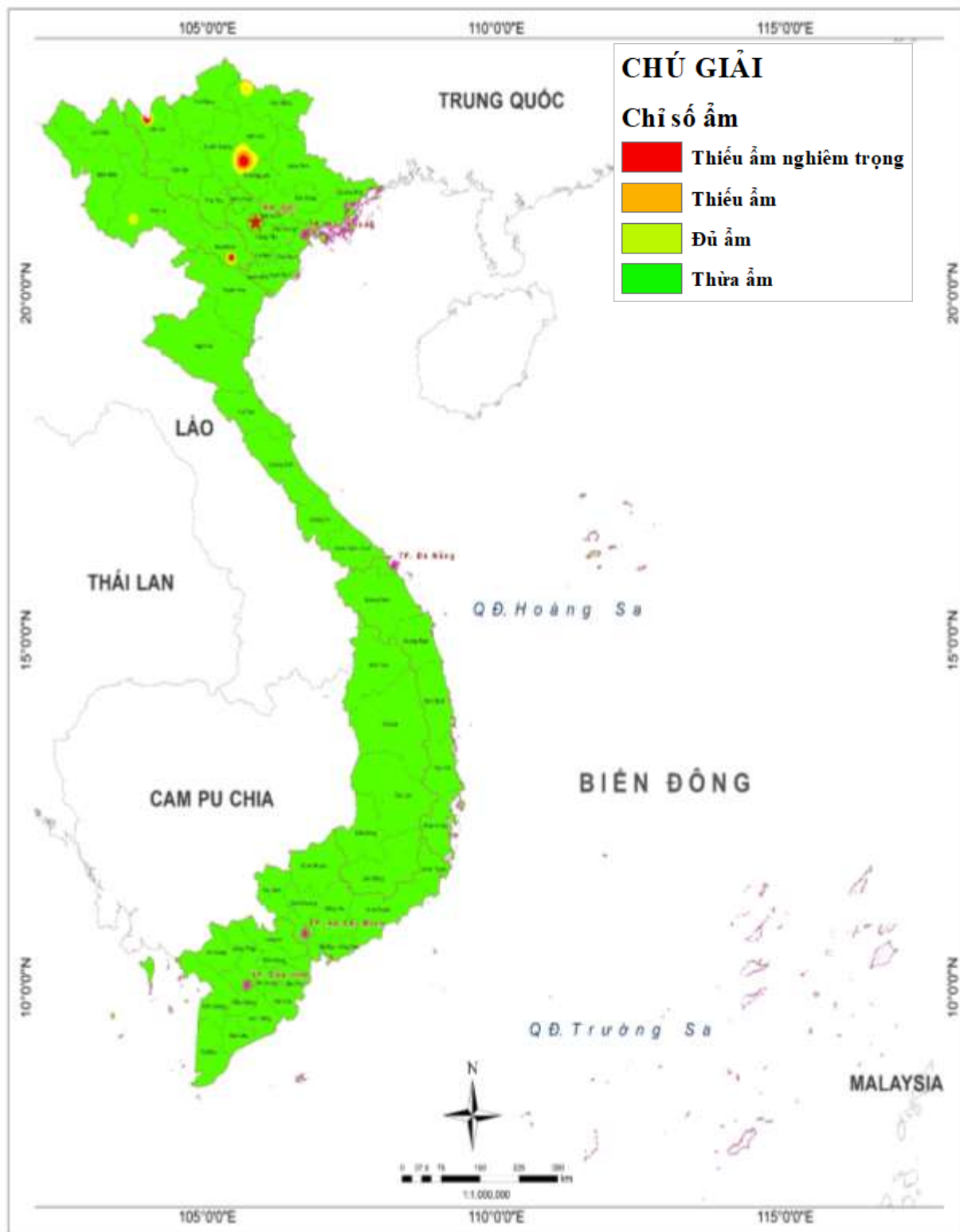
- Nắng nóng và nhiệt độ cao đã giảm trong các tháng 9 – 11, ít gây ảnh hưởng đến sinh trưởng và phát triển của cây trồng ở hầu hết các vùng trong cả nước.
- Hạn có thể xảy cục bộ vào tháng 10 ở tỉnh Sơn La và tháng 11 tại các khu vực Tây Bắc vùng TDMNPB, ĐBSH, ven biển vùng ĐNB, một số khu vực thuộc tỉnh Tiền Giang, Vĩnh Long, Trà Vinh, Sóc Trăng, Cần Thơ vùng ĐBSCL.
- Bão và ATNĐ: Các địa phương phía Bắc cần lưu ý tác động do ATNĐ trong tháng 9/2023.
- Nhiệt độ thấp: Gió mùa mùa Đông xảy ra với cường độ yếu do vậy ít có khả năng xuất hiện nhiệt độ thấp (rét đậm, rét hại) ảnh hưởng đến sinh trưởng của cây trồng ở khu vực phía Bắc.

❖ **Tác động đến cây trồng chính ở các vùng sinh thái nông nghiệp:**

Từ tháng 9 - 10/2023, điều kiện khí hậu về cơ bản là thuận lợi cho sinh trưởng của các cây trồng chính ở hầu hết các vùng sinh thái nông nghiệp. Riêng tháng 11/2023 tại khu vực Tây Bắc, ven biển Đông Nam Bộ và một số khu vực rải rác vùng ĐBSCL có điều kiện khí hậu không thuận lợi cho trồng trọt ([Bảng 4](#)).

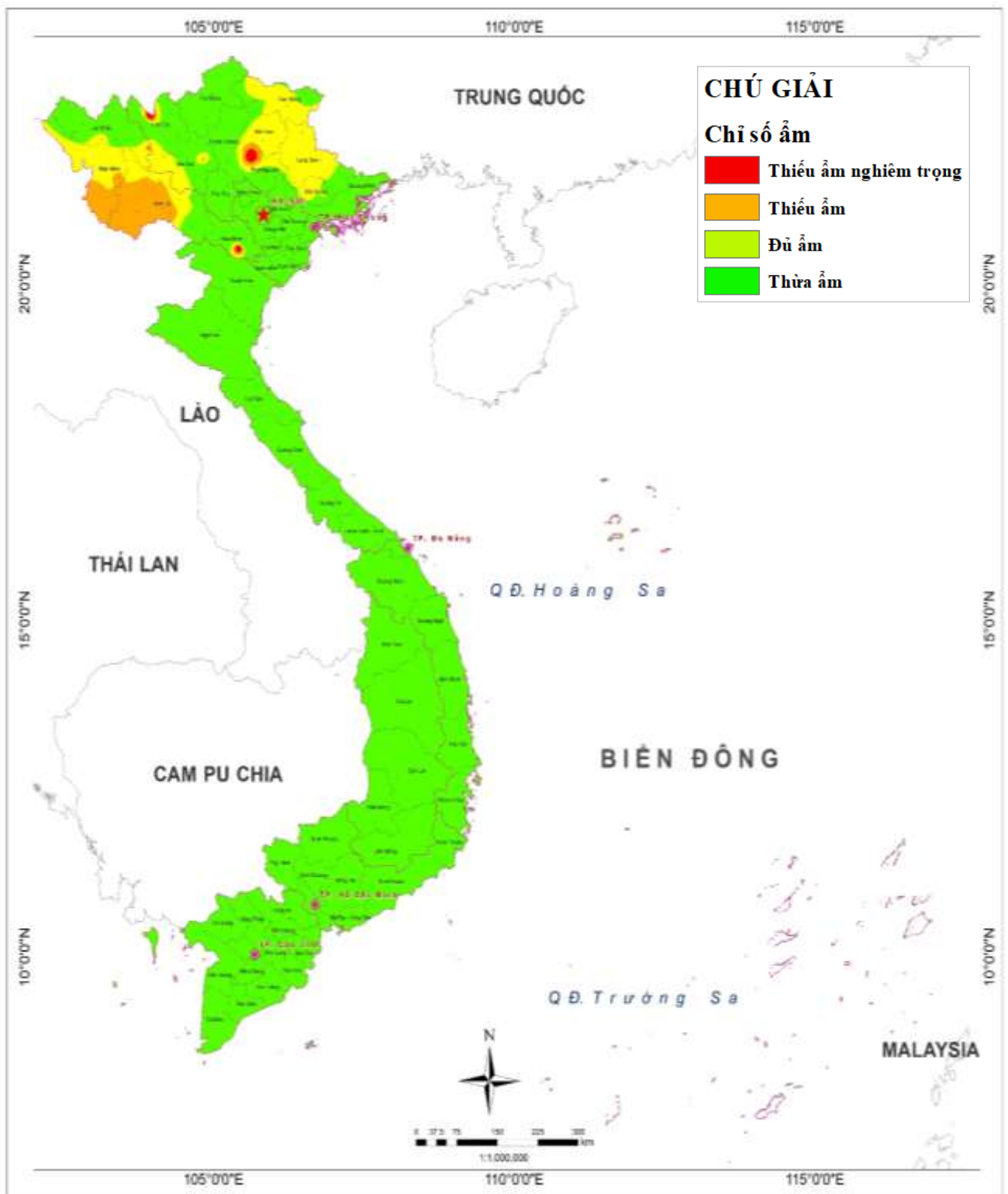
Bảng 3. Dự báo khả năng đáp ứng nhu cầu nước đối với cây lúa trong mùa từ tháng 9 đến tháng 11 năm 2023

Vùng sinh thái nông nghiệp	Trạm	Thừa (+)/thiếu (-) nước (mm) tháng 9	Thừa (+)/thiếu (-) nước (mm) tháng 10	Thừa (+)/thiếu (-) nước (mm) tháng 11
Đồng bằng sông Hồng	Sơn Tây	65.6	60.3	5.0
	Hà Đông	74.9	87.0	30.7
	Hải Dương	50.9	17.4	10.9
	Hưng Yên	98.5	71.9	14.7
	Nam Định	164.7	107.2	4.4
	Văn Lý	238.5	136.0	11.9
	Nho Quan	189.0	126.1	15.8
	Ninh Bình	213.7	129.0	6.1
	Thái Bình	180.0	108.6	7.3
Đồng bằng sông Cửu Long	Mộc Hóa	115.0	206.0	18.1
	Mỹ Tho	96.1	151.8	-33.9
	Cao Lãnh	105.2	167.2	3.7
	Càng Long	134.0	178.3	-11.6
	Châu Đốc	41.4	148.8	-1.2
	Cần Thơ	120.3	184.7	-5.9
	Sóc Trăng	164.6	196.3	-2.0
	Rạch Giá	171.7	176.4	24.0
	Bạc Liêu	196.5	180.8	29.3
	Cà Mau	245.2	247.5	48.4



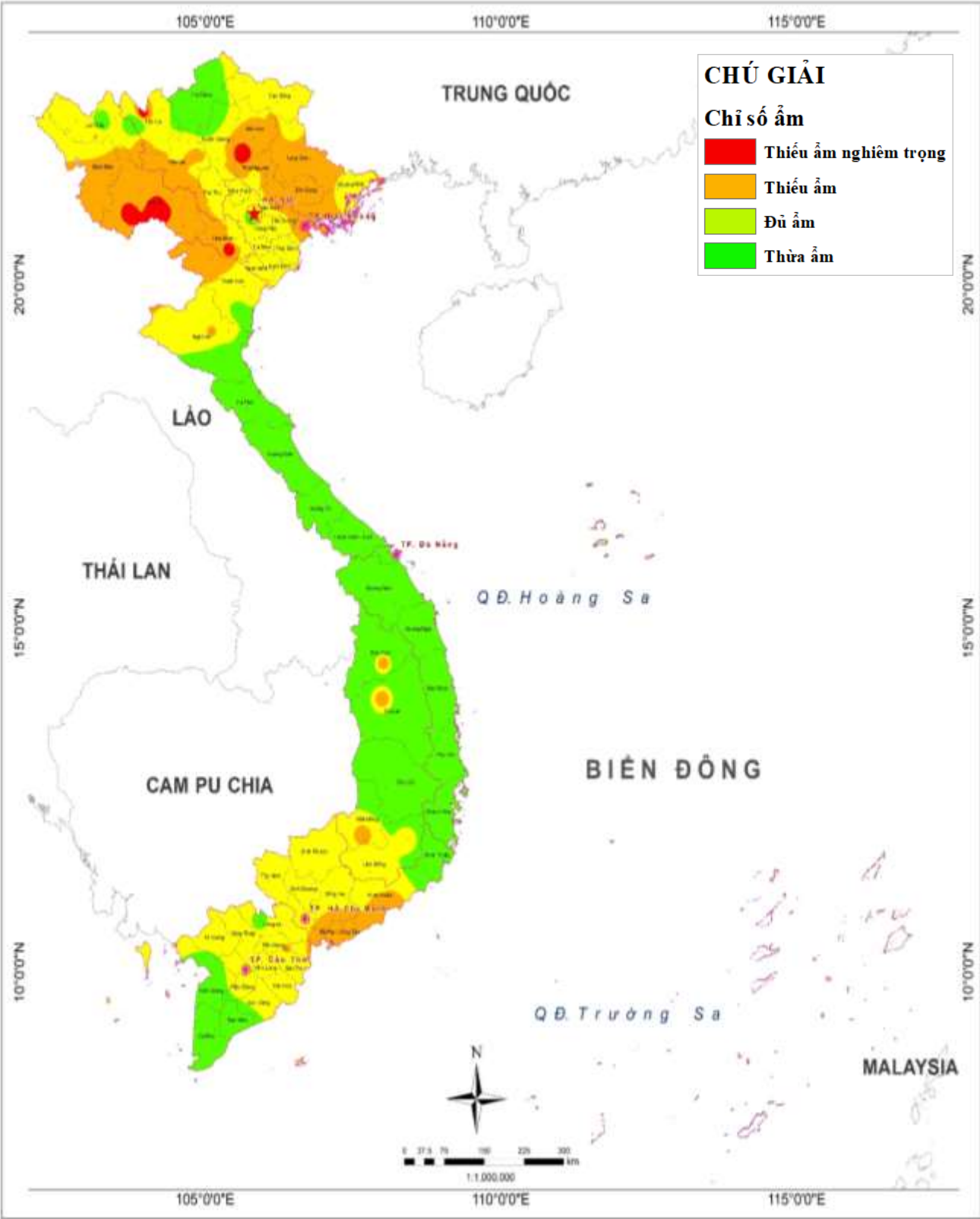
(Bản đồ được thu nhỏ từ tỷ lệ 1:1,000,000)

Hình 7. Bản đồ phân bố chỉ số khô - ẩm tháng 9/2023



(Bản đồ được thu nhỏ từ tỷ lệ 1:1,000,000)

Hình 8. Phân bố chỉ số khô - ẩm tháng 10/2023



(Bản đồ được thu nhỏ từ tỷ lệ 1:1,000,000)

Hình 9. Phân bố chỉ số khô - ẩm tháng 11/2023

Bảng 4. Dự báo mức độ thuận lợi/khó khăn về điều kiện khí hậu đối với sinh trưởng cây trồng trong tháng 9 đến tháng 11 năm 2023

Vùng STNN	Cây trồng	Tháng											
		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Trung du và miền núi phía Bắc	Lúa												
	Lúa nương												
	Ngô												
ĐBSH	Lúa												
BTB	Lúa												
	Lạc												
DHNTB	Lúa												
	Thanh Long												
Tây nguyên	Lúa												
	Cà phê												
Đông Nam Bộ	Lúa												
	Thanh Long												
ĐB sông Cửu Long	Lúa												

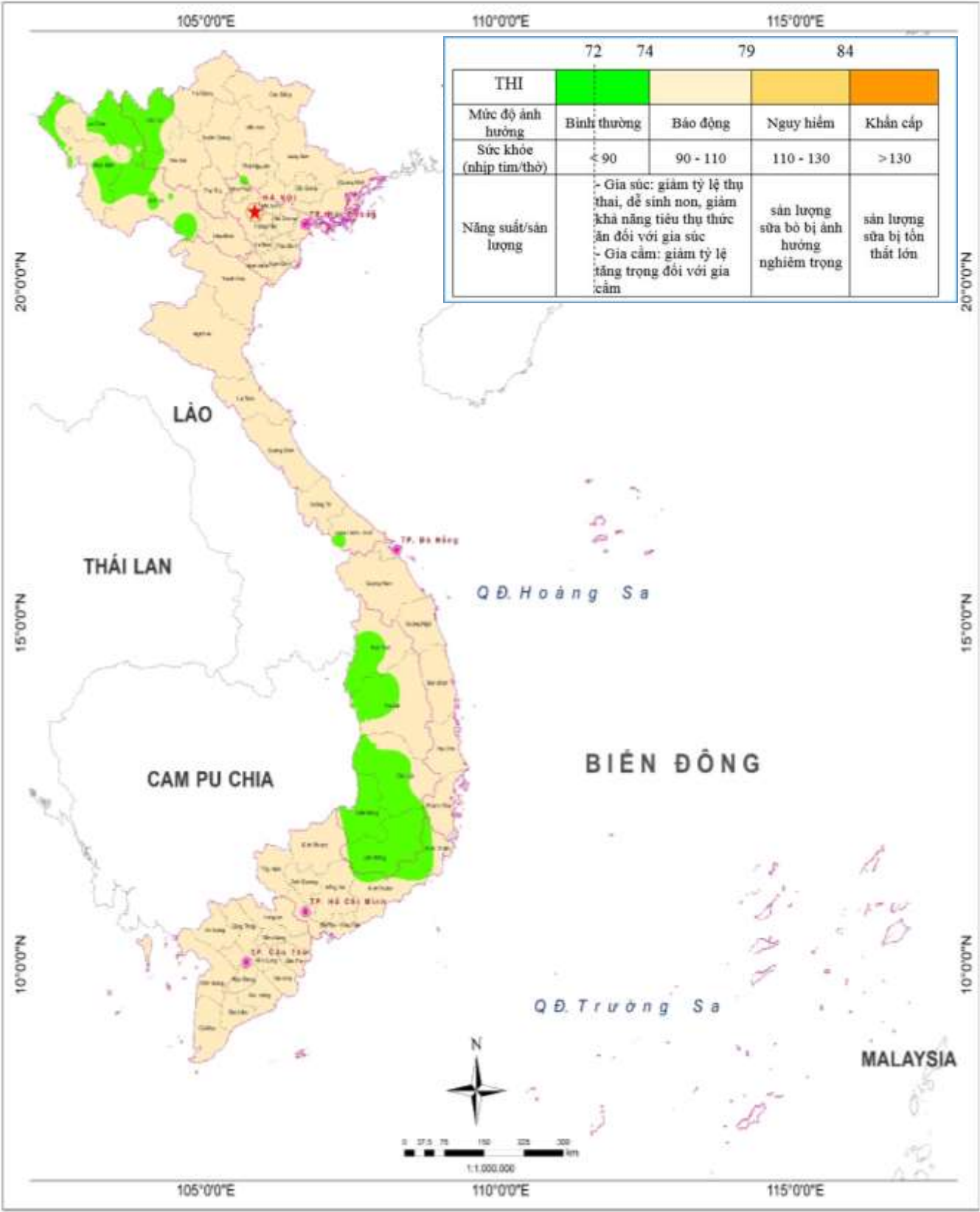
Chú giải:

	Thời kỳ không gieo trồng
	Thời kỳ gieo trồng
	Thời kỳ sinh dưỡng
	Thời kỳ sinh thực
	Thời kỳ chín và thu hoạch
	Thời kỳ ra hoa, quả, thu hoạch

	Thuận lợi
	Bình thường
	Không thuận lợi

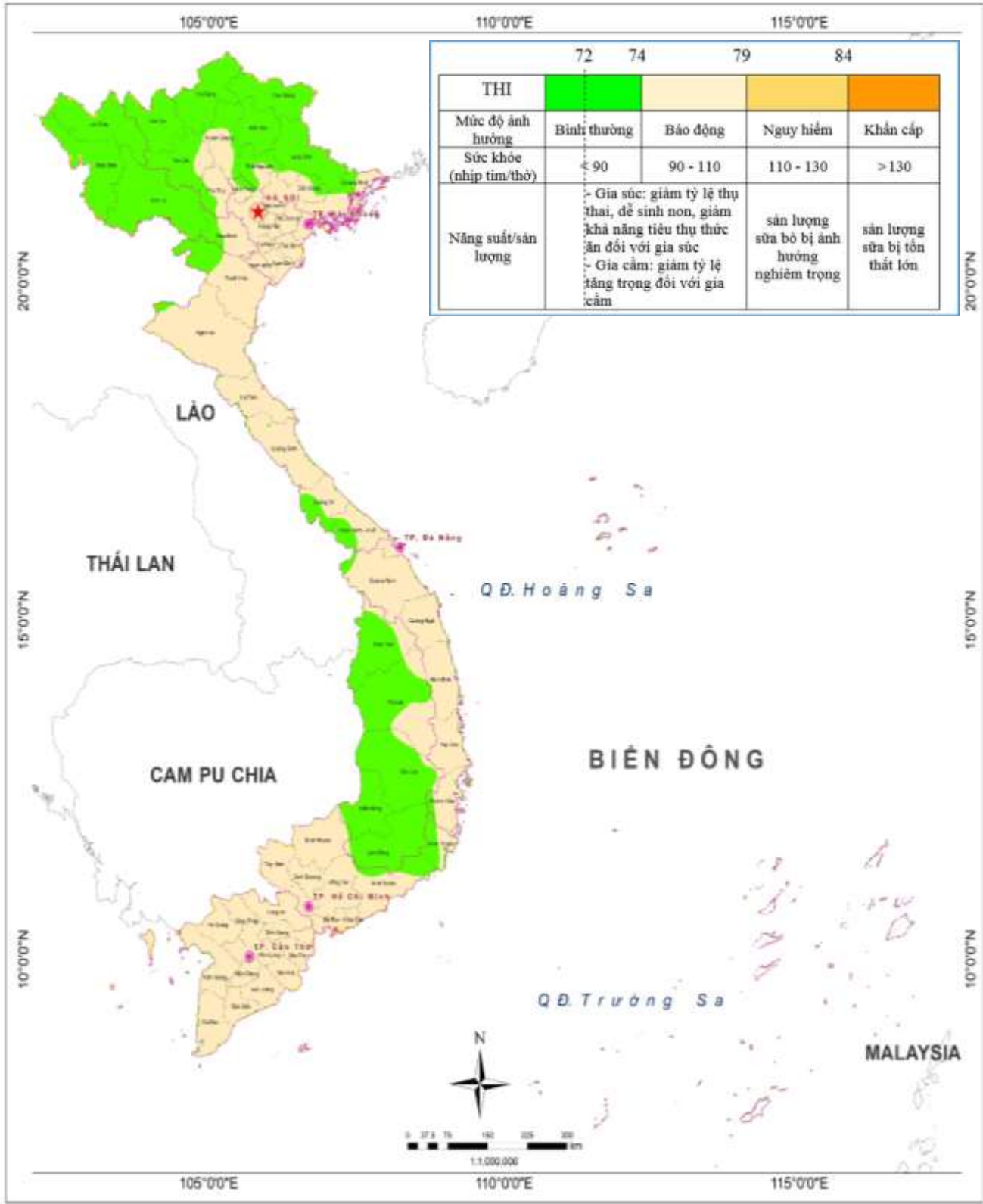
2.3. Tác động đến chăn nuôi từ tháng 9 đến tháng 11 năm 2023

- ❖ Trong tháng 9 và tháng 10/2023, điều kiện nhiệt - ẩm ở mức bắt đầu có ảnh hưởng xấu đến nhịp thở và khả năng tiêu thụ thức ăn của vật nuôi (gia súc, gia cầm) ở đa số các địa phương ngoại trừ một số khu vực thuộc Tây Bắc và Tây Nguyên điều kiện nhiệt - ẩm thuận lợi cho chăn nuôi gia súc, gia cầm (Hình 10) (Hình 11).
- ❖ Trong tháng 11/2023:
 - Khu vực ven biển duyên hải Nam Trung Bộ và Nam Bộ có điều kiện nhiệt - ẩm có ảnh hưởng xấu đến nhịp thở và khả năng tiêu thụ thức ăn của vật nuôi (gia súc, gia cầm) (Hình 12).
 - Nhiệt độ thấp: Gió mùa mùa Đông xảy ra với cường độ yếu do vậy ít có khả năng xuất hiện nhiệt độ thấp (rét đậm, rét hại) ảnh hưởng đến vật nuôi ở khu vực phía Bắc.



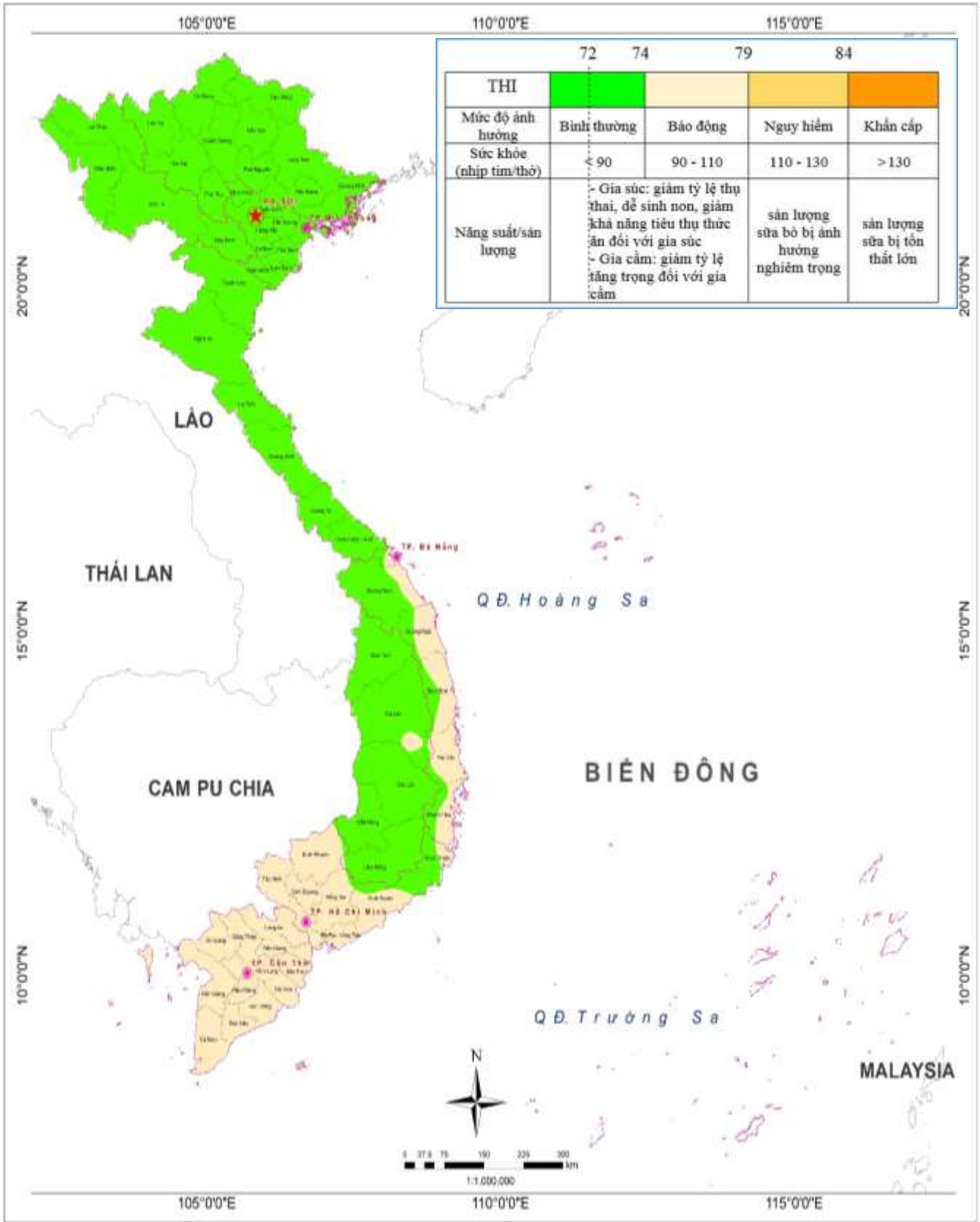
(Bản đồ được thu nhỏ từ tỷ lệ 1:1,000,000)

Hình 10. Bản đồ phân bố chỉ số THI tháng 9/2023



(Bản đồ được thu nhỏ từ tỷ lệ 1:1,000,000)

Hình 11. Bản đồ phân bố chỉ số THI tháng 10/2023



(Bản đồ được thu nhỏ từ tỷ lệ 1:1,000,000)

Hình 12. Bản đồ phân bố chỉ số THI tháng 11/2023

Phần III:

Khuyến nghị đối với hoạt động sản xuất nông nghiệp từ tháng 9 đến tháng 11 năm 2023

3.1. Đối với trồng trọt

- ❖ **Các địa phương chịu ảnh hưởng của thiếu nước và khô hạn:** Hạn có thể xảy ra vào tháng 10 ở tỉnh Sơn La và tháng 11 tại Sơn La, Điện Biên, Thái Nguyên vùng TDMNPB, tỉnh Bình Thuận, Bà Rịa – Vũng Tàu, Đồng Nai, một số khu vực thuộc tỉnh Tiền Giang, Vĩnh Long, Trà Vinh, Sóc Trăng, Cần Thơ vùng ĐBSCL. Do vậy, các khu vực trên cần có giải pháp thủy lợi phù hợp nhằm điều tiết đủ nước ngọt phục vụ sản xuất nông nghiệp, ứng phó với tình trạng khô hạn và thiếu nước cho SXNN.
- ❖ **Mưa lớn:** Trong tháng 9, các tỉnh thuộc Bắc Bộ, Tây Nguyên, Nam Bộ và cuối tháng 11, các tỉnh Quảng Nam, Quảng Ngãi thuộc vùng DHNTB cần có giải pháp thủy lợi phù hợp nhằm điều tiết tránh bị ngập úng, đặc biệt là các vùng trũng thấp.
- ❖ **Ứng phó với tác động do thiên tai:** Các địa phương ven biển Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ cần chủ động thực hiện các giải pháp ứng phó với bão, ATNĐ, đặc biệt lưu ý trong tháng 9.

3.2. Đối với chăn nuôi

- ❖ Trong tháng 9 đến tháng 10, hầu hết các vùng trong cả nước và vùng ven biển duyên hải NTB, Nam Bộ trong tháng 11 có điều kiện nhiệt - ẩm luôn ở mức bắt đầu ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của gia súc, gia cầm (tăng nhịp thở và giảm khả năng tiêu thụ thức ăn). Do vậy, các địa phương cần lưu ý đến các giải pháp ứng phó với tác động của nhiệt độ và độ ẩm cao trong chăn nuôi gia súc và gia cầm.

BẢN TIN SỬ DỤNG SỐ LIỆU, DỮ LIỆU

(1) Thông tin về cây trồng, vật nuôi và dịch bệnh:

- Cục Bảo vệ Thực vật: <https://www.ppd.gov.vn/>
- Cục Trồng trọt: <http://www.cuctrongtrot.gov.vn/>
- Cục Chăn nuôi: <http://cucchannuoi.gov.vn/>

(2) Số liệu giám sát hạn hán và chỉ số căng thẳng nước

- Viện Khoa học Khí tượng Thủy văn và Biến đổi khí hậu:
<http://dubaokhihau.vn/>

(3) Dự báo khí hậu

- Viện Khoa học Khí tượng Thủy văn và Biến đổi khí hậu:
<https://imh.ac.vn/category/hoat-dong-nghiep-vu/thong-bao-va-du-bao-khi-hau/>
- Trung tâm Dự báo Khí tượng Thủy văn Quốc gia:
<https://www.nchmf.gov.vn/kttv/>